

BÁO CÁO

**Công tác xét xử, thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2015**

(Tại kỳ họp thứ 13 – Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI)

Thực hiện Điều 42 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Chánh án TAND tỉnh Thanh Hóa trân trọng báo cáo tới Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác của các Tòa án địa phương 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2015, như sau:

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN:

Từ 01/12/2014 đến 31/5/2015, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thanh Hóa đã thụ lý 3.949 vụ án các loại, đã giải quyết 3026 vụ (*số vụ án giải quyết tăng 128 vụ so với cùng kỳ*), đạt tỷ lệ giải quyết chung là 77%. Số vụ, việc còn lại hầu hết mới thụ lý, đang được Tòa án giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định, không có án quá hạn luật định.

Kết quả giải quyết, xét xử đối với từng loại vụ án cụ thể như sau:

1. Công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Hai cấp Toà án đã thụ lý 1.218 vụ án hình sự sơ thẩm và phúc thẩm, gồm 2.198 bị cáo, đã giải quyết 1.013 vụ, gồm 1.802 bị cáo, tỷ lệ giải quyết đạt 83% về số vụ. Ra quyết định trả hồ sơ Viện Kiểm sát để điều tra bổ sung 126 vụ, gồm 187 bị cáo.

Trong đó:

- TAND tỉnh giải quyết 51/73 vụ án hình sự sơ thẩm, đạt 70%; Giải quyết 130/151 vụ án hình sự phúc thẩm, đạt 68%.

- Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 832/994 vụ án hình sự sơ thẩm, đạt 84%.

So với cùng kỳ, số vụ án hình sự của TAND hai cấp tỉnh và huyện giải quyết giảm 85 vụ. Trong tổng số các vụ án hình sự mà TAND 2 cấp đã thụ lý, thì các loại tội chiếm tỷ lệ cao là: tội phạm về ma túy 27%; trộm cắp tài sản 26%; tội cố ý gây thương tích 11%; vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ 5%; cướp tài sản 2,2%.

Tòa án hai cấp đã phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Công an xét chọn 62 vụ án điển. Những vụ án điển, vụ án được dư luận xã hội quan tâm, Tòa án đều phối hợp với cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ,

sớm đưa ra xét xử nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tổ chức 57 phiên tòa lưu động tại địa phương nơi xảy ra vụ án, đồng thời phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng chủ động thông tin tuyên truyền về công tác xét xử, giáo dục, nâng cao tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong nhân dân.

Các bản án Tòa án tuyên đảm bảo đúng pháp luật, vận dụng đúng khi quyết định hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp. Xét xử nghiêm đối với những bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm, tái phạm nguy hiểm, phạm tội có tổ chức. Không có trường hợp nào bị xét xử oan. Trong tổng số 1.381 bị cáo đưa ra xét xử sơ thẩm, Tòa án đã tuyên các hình phạt gồm: Phạt tiền 121 bị cáo (8,8%); Cải tạo không giam giữ 112 bị cáo (8,1%); Phạt tù nhưng cho hưởng án treo 397 bị cáo (*cấp tỉnh 14%, cấp huyện 29,7%*); Tù có thời hạn 751 bị cáo (54%), gồm: Tù 3 năm trở xuống 567 bị cáo; tù trên 3 năm đến 7 năm 112 bị cáo; trên 7 năm đến 15 năm 62 bị cáo; trên 15 đến 20 năm 10 bị cáo. Việc xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo đều được các HĐXX xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng, đảm bảo có căn cứ pháp luật.

Công an, Viện Kiểm sát và Tòa án 2 cấp đã thực hiện tốt quy chế phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử; góp phần đẩy nhanh tiến độ xử lý, xét xử các vụ án hình sự, tránh được oan sai, không bỏ lọt tội phạm; giúp cho cơ quan nội chính cấp huyện tháo gỡ vướng mắc, xử lý các vụ án đúng pháp luật khi vụ án đó còn có những quan điểm khác nhau.

2. Giải quyết, xét xử các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình:

Hai cấp Tòa án đã thụ lý 2.609 vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, đã giải quyết 1.930 vụ, việc = 74%,.

Trong đó:

- Án dân sự giải quyết 446/693 vụ, việc = 64%; Án hôn nhân và gia đình giải quyết 1.484/1.916 vụ, việc = 77%.

**** Cấp tỉnh:***

- Án dân sự sơ thẩm và phúc thẩm giải quyết 39/97 vụ, việc = 40%; Án hôn nhân gia đình sơ thẩm và phúc thẩm giải quyết 29/33 vụ, việc = 88%.

**** Cấp huyện:***

- Án dân sự sơ thẩm giải quyết 407/596 vụ, việc = 68%;

- Án hôn nhân gia đình sơ thẩm giải quyết 1.455/1.883 vụ, việc = 77%.

Toàn tỉnh giải quyết án dân sự và hôn nhân gia đình tăng 237 vụ so với cùng kỳ. Số vụ kiện dân sự chiếm số lượng lớn là kiện về hợp đồng vay tài sản = 32,7%; Tranh chấp quyền sử dụng đất 5,6%; Đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe 3,1%; Án hôn nhân và gia đình, những nguyên nhân xin ly hôn chiếm tỉ lệ cao là: mâu thuẫn trong gia đình 46%; nghiện hút, cờ bạc, ngoại tình 12,7%; Mâu thuẫn về kinh tế 1,8%.

Thực hiện nguyên tắc tôn trọng quyền quyết định và tự định đoạt của các bên đương sự, Tòa án đã kiên trì hòa giải để các bên đương sự có thể thỏa thuận với nhau về những vấn đề tranh chấp, giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, đồng thời đảm bảo được sự đoàn kết, ổn định trong nội bộ nhân dân. Tòa án đã hòa giải đoàn tụ

và phân tích để đương sự rút đơn trong vụ án ly hôn đạt tỷ lệ 3%; Hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau trong các vụ án dân sự đạt tỷ lệ 18%.

3. Giải quyết, xét xử các vụ án kinh doanh thương mại, hành chính, lao động:

- Tòa án đã giải quyết 38/48 vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 79%, (*chủ yếu là giải quyết các tranh chấp giữa các đại lý, đại diện; tranh chấp mua bán hàng hoá và lĩnh vực đầu tư, tài chính, ngân hàng*), giải quyết án KDTM giảm 9 vụ so với cùng kỳ. Nguyên nhân phát sinh án KDTM trong thời gian gần đây một phần do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

- Giải quyết 22/46 vụ án hành chính sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 48% (*án hành chính chủ yếu là khởi kiện Quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý đất đai*), giải quyết án hành chính giảm 24 vụ so với cùng kỳ. Nguyên nhân phát sinh án hành chính là do khi Luật Tổ tụng Hành chính đã dần đi vào cuộc sống, đã có những quy định thuận lợi hơn đối với người dân về điều kiện khởi kiện vụ án hành chính. Cụ thể là: Khi người dân cho rằng quyết định hành chính gây thiệt hại đến quyền lợi của mình thì có thể khởi kiện ngay đến Tòa án mà không cần phải chờ có quyết định giải quyết khiếu nại của các cấp UBND như quy định tại Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính trước đây.

Mặt khác, việc quản lý đất đai, cấp, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện bồi thường với đất bị thu hồi ở một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh vụ án hành chính.

- Tòa án đã giải quyết 23/28 vụ án lao động sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 82% (*chủ yếu là đương sự khởi kiện về hợp đồng lao động*), giải quyết án lao động tăng 9 vụ so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do một số doanh nghiệp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không đúng trình tự quy định hoặc doanh nghiệp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ BHXH, hoặc doanh nghiệp khó khăn thu hẹp sản xuất.

Quá trình giải quyết án dân sự, HN và GD, kinh doanh thương mại, lao động Tòa án luôn quan tâm trong việc hoà giải, thu thập, đánh giá chứng cứ một cách khách quan, đầy đủ nên việc xét xử, giải quyết các vụ án cơ bản đảm bảo chất lượng. Trong công tác giải quyết các vụ án hành chính, các Tòa án đã chú trọng việc tổ chức đối thoại, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng hồ sơ vụ án, thu thập đầy đủ chứng cứ cần thiết để đảm bảo giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

II. CÔNG TÁC GIÁM ĐỐC - KIỂM TRA VÀ THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ:

Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo công tác xét xử và thi hành án hình sự đối với Tòa án cấp huyện trong tỉnh. Đã kiểm tra 1.042 hồ sơ các loại án; Nghiên cứu, xem xét 1.332 án văn các loại án do Tòa án cấp huyện giải quyết. Thông qua công tác kiểm tra đã nhận xét và kết luận những thiếu sót, khuyết điểm để Tòa án cấp huyện rút kinh nghiệm khắc phục. Nghiên cứu, giải quyết 12 đơn khiếu nại của công dân liên quan đến hoạt động tố tụng; Viện trưởng VKSND tỉnh kháng nghị 4 vụ; đưa ra xét xử theo trình tự giám đốc thẩm và tái thẩm, kết quả hủy 4 bản án sơ thẩm (*để xét xử lại: 1 vụ; để điều tra lại: 3 vụ*). Nhằm nâng cao chất lượng xét xử, không để xảy ra tình trạng quá hạn luật định,

Chánh án TAND tỉnh yêu cầu TAND cấp huyện tự kiểm tra, rà soát, thường xuyên gửi lịch phiên tòa và kết quả xét xử cho bị cáo được hưởng án treo về TAND tỉnh để theo dõi.

Những đối tượng phải thi hành án, khi án đã có hiệu lực pháp luật đều được Tòa án ra quyết định thi hành án kịp thời, đã ra quyết định thi hành án 1.713 bị án (*cấp tỉnh 54, cấp huyện 1.659 bị án*). Tổ chức Thi hành án tử hình bằng tiêm thuốc độc 1 bị án. Tòa án đã chủ động kết hợp với Công an- Viện Kiểm sát tiến hành rà soát, phân loại đối tượng và có hồ sơ, sổ thụ lý, sổ theo dõi chặt chẽ. Đối với việc ra quyết định hoãn thi hành án phạt tù, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù, các Tòa án đều thực hiện theo quy định tại các Điều 23 và 31 Luật Thi hành án hình sự. Các Tòa án chủ động phối hợp với VKSND và cơ quan Công an rà soát danh sách những người có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại, chưa bị bắt thi hành án để đơn đốc bắt thi hành án. Đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

Tòa án nhân dân tỉnh đã xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1.833 phạm nhân tại các trại cải tạo theo đúng qui định của pháp luật.

Tóm lại, 6 tháng đầu năm 2015, công tác xét xử và thi hành án hình sự của 2 cấp Tòa án ở tỉnh Thanh Hoá đã đạt được kết quả quan trọng. Trong khi tình hình tội phạm chưa có chiều hướng giảm; các tranh chấp dân sự tiếp tục có xu hướng gia tăng nhưng 2 cấp Tòa án đã nỗ lực, cố gắng nâng cao trách nhiệm trong công tác chuyên môn, tỷ lệ giải quyết, xét xử đều đảm bảo; chất lượng giải quyết, xét xử các loại án được nâng lên, hạn chế được án bị hủy, bị sửa, (*án bị hủy do lỗi chủ quan là 0,35%, giảm 0,1%, án bị sửa do lỗi chủ quan là 2,4%, giảm 0,2% so với cùng kỳ*), các mặt công tác khác đều có chuyển biến tiến bộ.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, THIẾU SÓT TRONG CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ CÁC LOẠI ÁN:

- Mặc dù không có vụ án tồn đọng hoặc quá hạn luật định nhưng tính cụ thể ở một số đơn vị, tỷ lệ giải quyết án thấp hơn so với chỉ tiêu của TAND đề ra, nhất là án hành chính và án dân sự.

- Ở một số đơn vị vẫn còn án bị hủy, bị sửa. Tính chung hai cấp Tòa án, tỷ lệ án bị hủy, bị sửa giảm hơn cùng kỳ năm trước và thấp hơn nhiều so với quy định của TAND tối cao nhưng cũng đã ảnh hưởng đến thành tích chung của đơn vị.

** Nguyên nhân:*

- *Về chủ quan:* Án bị hủy và sửa là do nhận thức việc áp dụng pháp luật chưa thống nhất; cá biệt ở một số ít Thẩm phán ý thức và tinh thần trách nhiệm chưa cao; việc xác minh, thu thập chứng cứ, xây dựng hồ sơ vụ án của một số Thẩm phán chưa đầy đủ, thiếu thận trọng. Một số vụ án hình sự, Thẩm phán ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhưng có những vụ điều tra bổ sung chưa đạt yêu cầu.

- *Về khách quan:* Một số vụ án quá trình xét xử tại phiên tòa, đương sự thay đổi yêu cầu hoặc tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án; hoặc sau phiên tòa sơ thẩm đương sự xuất trình chứng cứ mới làm thay đổi tình tiết vụ án; hoặc

do giá nhà đất thường xuyên biến động theo giá thị trường, khi xét xử phúc thẩm đương sự yêu cầu giám định lại, kết quả giám định được thay đổi theo giá thị trường cũng làm cho bản án bị sửa.

Tỷ lệ giải quyết ở một số loại án còn thấp, lý do:

- Một số vụ án, đương sự (thường là bị đơn) và người có nghĩa vụ liên quan không hợp tác, né tránh, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án.

- Trong vụ án hành chính: Người bị kiện không kịp thời cung cấp chứng cứ hoặc chỉ cung cấp bản sao không có chứng thực; giấy ủy quyền không đúng quy định; Những người được ủy quyền khi Tòa án triệu tập đối thoại, xét xử không tham gia.

- Một số vụ án tranh chấp về nhà đất khó khăn trong việc thành lập Hội đồng định giá (vì phải đủ thành phần); đương sự không cung cấp chứng cứ đầy đủ phải xác minh, thẩm định.

- Một số vụ khi đương sự, bị cáo, bị hại muốn kéo dài việc giải quyết vụ án đã tìm nhiều lý do khác nhau xin hoãn phiên tòa, làm cho việc giải quyết vụ án phải kéo dài.

- Trong vụ án hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, nhiều bị đơn bỏ đi lao động, làm ăn ở nước ngoài không kịp thời cung cấp rõ địa chỉ, làm cho việc cung cấp, thu thập chứng cứ gặp khó khăn, ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án.

Phần 2

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về cải cách tư pháp gắn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác Tòa án nhân dân với việc thực hiện yêu cầu của cải cách tư pháp, trong đó đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng công tác xét xử theo tinh thần Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 37/2013/QH13 của Quốc hội. Trong đó tập trung nâng cao chất lượng xét hỏi và tranh tụng tại các phiên tòa, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của Nhà nước, tổ chức xã hội, tập thể và công dân;

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, không để quá hạn luật định, phấn đấu giải quyết, xét xử các loại án đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Không để xảy ra kết án oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm; hạn chế tới mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán;

3. Tăng cường công tác giám đốc kiểm tra của Tòa án nhân dân tỉnh đối với Tòa án cấp huyện để kịp thời phát hiện và khắc phục những sai sót;

4. Làm tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn đối với 100% người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án; giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đúng pháp luật;

5. Tăng cường công tác xét xử lưu động nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền pháp luật trong nhân dân; Tổ chức Hội thảo chuyên đề về giải quyết, xét xử án Hành chính trên địa bàn của tỉnh;

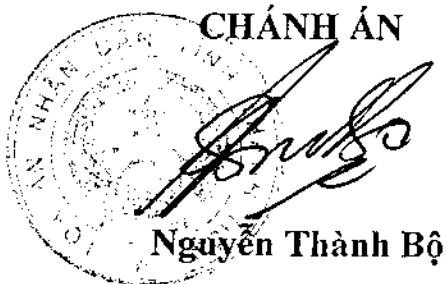
6. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBCC thuộc quyền quản lý, nhằm xây dựng đội ngũ Cán bộ công chức TAND trong sạch, vững mạnh; Thường xuyên kiểm tra, thanh tra nội bộ; tăng cường kỷ luật công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của CBCC;

7. Đẩy mạnh công tác Thi đua khen thưởng theo Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị; Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh việc "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" với chủ đề: "*Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của Thẩm phán, Cán bộ công chức Tòa án nhân dân*". Phấn đấu xây dựng hình ảnh người Cán bộ Tòa án kiểu mẫu, cơ quan, đơn vị kiểu mẫu; Các tổ chức quần chúng kiểu mẫu góp phần xây dựng tỉnh nhà thành tỉnh kiểu mẫu;

Trên đây là báo cáo về công tác xét xử, thi hành án hình sự 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2015 của hai cấp Tòa án tỉnh Thanh Hóa, rất mong nhận được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng; giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và cử tri trong tỉnh; Sự phối hợp giúp đỡ của Ủy ban nhân dân, đoàn thể và các ban ngành để 2 cấp Tòa án tỉnh Thanh Hóa tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (Đề BC);
- HĐND tỉnh (để BC);
- Lãnh đạo TAND tỉnh;
- Lưu.

CHÁNH ÁN

Nguyễn Thành Bộ